

QUY ĐỊNH

về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 24- QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quyết định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị về miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ; các quy định khác có liên quan của Trung ương; Quy định số 65-QĐ/TW, ngày 28/4/2022 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ;

- Căn cứ Quy định số 499-QĐ/TU ngày 30/12/2021 của Ban Thường vụ Thành uỷ về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

- Căn cứ Quy chế số 05-QC/HU, ngày 05/9/2022 của Huyện uỷ về Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XXVI, nhiệm kỳ 2020-2025 (sửa đổi, bổ sung năm 2022);

- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Huyện uỷ;

Ban Thường vụ Huyện uỷ quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử như sau:

A. PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nội dung quản lý cán bộ

Trong quy định này, quản lý cán bộ bao gồm các nội dung chính sau:

1. Tuyển chọn, bố trí, phân công, điều động, luân chuyển cán bộ và phân cấp quản lý cán bộ.
2. Đánh giá cán bộ.
3. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.
4. Bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; miễn nhiệm, từ chức cán bộ.
5. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

6. Thực hiện chế độ, chính sách cán bộ.

7. Kiểm tra, giám sát công tác cán bộ, giải quyết khiếu nại tố cáo về công tác cán bộ và cán bộ.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý cán bộ

1. Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ:

1.1. Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ quyết định chủ trương, chính sách, tiêu chuẩn, quy chế, quy định về công tác cán bộ và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thông qua các cấp uỷ, cán bộ, đảng viên trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị, đơn vị sự nghiệp công lập.

1.2. Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của hệ thống chính trị trên mọi lĩnh vực; trực tiếp quản lý đội ngũ cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt của huyện, các ngành, các cấp, đi đôi với việc phát huy trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị.

1.3. Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ phân công, phân cấp quản lý cán bộ cho các cấp uỷ; đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của các ngành, các cấp trong Đảng bộ huyện.

2. Bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định, đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân, trước hết là người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ:

2.1. Những vấn đề về định hướng, chủ trương, chính sách, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật cán bộ phải do cấp uỷ, tập thể lãnh đạo có thẩm quyền thảo luận dân chủ và quyết định theo đa số. Trường hợp ý kiến của người đứng đầu và ý kiến của tập thể cấp uỷ, lãnh đạo cơ quan, đơn vị khác nhau thì phải báo cáo lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2.2. Người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm đề xuất và tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể về cán bộ và công tác cán bộ trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

2.3. Tập thể và cá nhân các cơ quan tham mưu đề xuất, giới thiệu, thẩm định, quyết định theo thẩm quyền về công tác cán bộ phải chịu trách nhiệm về nội dung đề xuất, tham mưu thẩm định, quyết định của mình.

2.4. Cán bộ, đảng viên phải nghiêm túc chấp hành các nghị quyết, quyết định của cấp uỷ; cấp uỷ cấp dưới phải chấp hành quyết định của cấp uỷ cấp trên về cán bộ và công tác cán bộ.

Điều 3. Về quản lý và quyết định đối với cán bộ

1. Cấp uỷ, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý và sử dụng cán bộ đang công tác, sinh hoạt trong tổ chức mình (kể cả các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện) theo các nội dung quy định tại Điều 1 Quy định này trong phạm vi được phân cấp và chịu trách nhiệm trước cấp uỷ, thủ trưởng cấp trên về cán bộ thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình.

2. Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý, trực tiếp quyết định một số khâu trong nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh lãnh đạo chủ chốt huyện (*trừ diện Ban Thường vụ Thành uỷ quản lý*), các xã, thị trấn, các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội huyện và tương đương; đồng thời phân công, phân cấp cho các cấp uỷ quản lý trực tiếp quyết định một số khâu khác và các chức danh cán bộ khác.

3. Trong trường hợp một người đồng thời được giao đảm nhiệm nhiều chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý của các cấp khác nhau thì giao cho cấp quản lý chức vụ cao nhất của người đó xem xét, quyết định.

4. Cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, giám sát, lấy phiếu tín nhiệm định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp uỷ các cấp; kịp thời đề xuất khen thưởng, xử lý đối với tập thể, cá nhân vi phạm. Các cấp uỷ, tổ chức đảng xem xét, quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật, đình chỉ chức vụ đối với cán bộ theo phân cấp quản lý; việc khen thưởng, thi hành kỷ luật, đình chỉ chức vụ thực hiện theo Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội.

Chương II

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC CẤP UỶ, TỔ CHỨC ĐẢNG TRONG QUẢN LÝ CÁN BỘ

Điều 4. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (gọi tắt là Huyện uỷ)

1. Lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ, quản lý đội ngũ cán bộ, thực hiện chính sách cán bộ trong hệ thống chính trị, bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Trung ương, Thành uỷ và pháp luật.

2. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Thành uỷ, Thường trực Thành uỷ việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định, quy định của Trung ương, Thành uỷ về cán bộ và công tác cán bộ tại huyện.

3. Xem xét, cho ý kiến trước khi trình Ban Thường vụ Thành ủy giới thiệu ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; xem xét, giới thiệu nhân sự đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy bổ sung Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

4. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương và Thành ủy, thảo luận, quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; bầu Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; bầu Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

5. Chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá mới.

6. Giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân để Hội đồng nhân dân huyện bầu; tham gia ý kiến về nhân sự ứng cử các chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trước khi Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định giới thiệu để Hội đồng nhân dân huyện bầu.

7. Ủy quyền cho Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ tại huyện.

8. Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định.

Điều 5. Ban Thường vụ Huyện ủy

1. Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

2. Quyết định phân cấp quản lý cán bộ đối với các cấp uỷ trực thuộc; căn cứ quy định của Trung ương, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, quyết định số lượng cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, Mặt trận Tổ Quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện.

3. Trên cơ sở đề nghị của đồng chí Bí thư và của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận, quyết định:

- Tuyển chọn, đánh giá, bố trí, phân công công tác; giới thiệu ứng cử, chỉ định; quy hoạch, điều động, luân chuyển, biệt phái, bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý (*quy định tại Mục 1, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quy định này*), trừ các nội dung ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy.

- Trình Ban Thường vụ Thành ủy phê duyệt quy hoạch các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

4. Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý khi có vấn đề cần xem xét về chính trị và một số vấn đề quan trọng khác về cán bộ (*bằng cấp, học hàm, học vị, tuổi, tài sản, thu nhập, ...*) theo quy định.

5. Sau khi có ý kiến về chủ trương, định hướng nguồn nhân sự của Thường trực Thành ủy (trừ bổ sung chức danh Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thì không cần xin ý kiến về chủ trương), Ban Thường vụ Huyện ủy chuẩn bị nhân sự và thực hiện quy trình nhân sự xin ý kiến Huyện ủy để xem xét: đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và cho ý kiến về nhân sự trước khi quyết định giới thiệu ứng cử chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, chỉ định hoặc bầu kiện toàn bổ sung chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

6. Cho ý kiến phê duyệt phương án nhân sự và chỉ đạo việc tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ trực thuộc; cho ý kiến đề án nhân sự đại hội các tổ chức chính trị - xã hội huyện.

7. Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ của các cấp ủy trực thuộc Đảng bộ huyện.

8. Chỉ định Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy.

9. Tham gia ý kiến với Đảng ủy Quân sự, Công an, Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thành phố về bố trí, bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật đối với: Chỉ huy trưởng, Phó chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Chính trị viên phó Ban Chỉ huy quân sự huyện; Trưởng, Phó trưởng Công an huyện; Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện; Chánh án, Phó Chánh án Tòa án nhân dân huyện.

10. Lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức thực hiện chất vấn, lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, kê khai tài sản, thu nhập đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; quyết định xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng cơ sở và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Huyện ủy quản lý.

11. Đề nghị Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy bố trí, phân công công tác; nhận xét, đánh giá; quy hoạch; bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các

chức danh thuộc quyền quyết định của Ban Thường vụ, Thường trực Thành uỷ đang công tác tại huyện.

12. Cho ý kiến và đề nghị Thường trực Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ nâng lương trước thời hạn, chuyển ngạch chuyên viên chính và tương đương trở lên theo quy định đối với cán bộ thuộc diện Thành uỷ quản lý.

13. Cho ý kiến nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định pháp luật đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ.

14. Cho ý kiến về cơ cấu đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; giới thiệu cán bộ diện Huyện uỷ quản lý ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

15. Căn cứ vào biên chế đã phân bổ được quyền tiếp nhận, điều động đối với cán bộ đã là công chức các cơ quan đảng, nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội (*trừ tỉnh ngoài, lực lượng vũ trang và doanh nghiệp*) trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn chức danh cán bộ và trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

16. Định kỳ 6 tháng, cuối năm báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về công tác cán bộ theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

17. Giúp Thành uỷ quản lý cán bộ diện Thành uỷ quản lý tại huyện và thực hiện chính sách đối với cán bộ diện Thành uỷ quản lý đã thôi giữ chức vụ hiện đang cư trú tại huyện theo sự uỷ nhiệm của Thành uỷ.

Điều 6. Ban Thường vụ Huyện uỷ uỷ quyền cho Thường trực Huyện uỷ

1. Chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của thành phố, huyện về cán bộ và công tác cán bộ.

2. Ban hành Quyết định thẩm tra, xác minh đối với cán bộ thuộc diện Thường trực Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý khi có vấn đề phải xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay theo quy định của Bộ Chính trị và một số vấn đề quan trọng khác về cán bộ (*bằng cấp, học hàm, học vị, tuổi, tài sản, thu nhập, ...*) để Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét, kết luận theo thẩm quyền phân cấp quản lý cán bộ.

- Kết luận về tiêu chuẩn chính trị và một số vấn đề quan trọng khác (*bằng cấp, học hàm, học vị, tuổi, tài sản, thu nhập ...*) đối với cán bộ diện Thường trực Huyện uỷ quản lý và đảng viên trong Đảng bộ huyện.

3. Quản lý chung về cơ cấu, số lượng, chất lượng, quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chính sách đối với cán bộ diện Thường trực Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý.

4. Thực hiện các nội dung quản lý cán bộ thuộc danh mục thuộc Ban Thường vụ ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy quản lý (*Mục II, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quy định này*).

5. Cho chủ trương và định hướng nhân sự để thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức các chức danh diện Huyện ủy quản lý trước khi trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến theo phân cấp.

6. Quyết định tuyển cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý (*quy định tại Mục 1, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quy định này*).

7. Trên cơ sở đề nghị của đồng chí Bí thư Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy thảo luận, quyết định: Tuyển chọn, đánh giá, bố trí, phân công công tác; giới thiệu ứng cử, chỉ định; đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy quản lý (*theo Mục II, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quy định này*).

9. Tham gia ý kiến với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo các cơ quan thành phố: nhận xét, đánh giá về tiêu chuẩn chính trị, cho ý kiến về quy hoạch đối với cấp trưởng, cấp phó các ngành dọc của thành phố đang sinh hoạt đảng tại Đảng bộ huyện; cho ý kiến bố trí, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật cán bộ là cấp trưởng, cấp phó thuộc thẩm quyền của ngành dọc thành phố đang sinh hoạt đảng tại Đảng bộ huyện (*trừ các chức danh cán bộ lãnh đạo cơ quan Quân sự, Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện*).

10. Quyết định thực hiện chế độ chính sách tiền lương, đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, người lao động theo quy định của Đảng và pháp luật:

10.1. Cho ý kiến, đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy nâng lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung hằng năm, phụ cấp nghề,....theo quy định đối với cán bộ diện Thành ủy quản lý.

10.2. Cho ý kiến nâng lương trước thời hạn theo quy định đối với trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện (*trừ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở*); Bí thư, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; Chủ tịch HĐND, UBND xã, thị trấn.

10.3. Sau khi có ý kiến thống nhất của tập thể Thường trực Huyện ủy:

- Ủy quyền cho đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy quyết định thực hiện chế độ chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, người lao động đang

làm việc tại cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện (*trừ đối tượng thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Thành ủy quyết định*); cử cán bộ, công chức khối đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội học bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước, chuyên môn theo ngành, lĩnh vực; cử cán bộ của huyện học bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới theo kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy.

- Ủy quyền cho đồng chí Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định: thực hiện chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang làm việc tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp trực thuộc huyện và cán bộ, công chức xã, thị trấn (*trừ đối tượng thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Thành ủy quyết định*); cử cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện học bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ.

10.4. Thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy quản lý đã thôi giữ chức vụ theo sự ủy nhiệm của Thành ủy hiện đang cư trú tại huyện.

11. Xem xét và đề nghị cấp có thẩm quyền nâng ngạch từ chuyên viên chính trở lên đối với cán bộ, công chức.

12. Chỉ đạo cán bộ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Đảng và Nhà nước.

13. Chuẩn y kết quả bầu cử ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, ủy viên Ủy ban Kiểm tra của cấp ủy trực thuộc Huyện ủy; chỉ định bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên chi ủy, ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy trực thuộc Huyện ủy theo quy định của Điều lệ Đảng.

14. Quyết định về việc đi công tác trong nước, đi việc riêng ở nước ngoài; nghỉ hưu, chữa bệnh đối với cán bộ diện Huyện ủy quản lý.

15. Cho ý kiến về các hình thức khen thưởng từ cấp thành phố và tương đương trở lên đối với tập thể và cá nhân.

16. Chỉ đạo công tác chăm sóc sức khỏe, chính sách cán bộ và tổ chức lễ tang cấp huyện theo đúng chính sách và quy định của Ban Thường vụ Thành ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy.

17. Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và cá nhân cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý khi thấy cần thiết.

18. Cho ý kiến về việc giao cấp phó là cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý chịu trách nhiệm điều hành công việc của cấp ủy, cơ quan, đơn vị khi khuyết cấp trưởng.

19. Thay mặt Ban Thường vụ Huyện uỷ, giải quyết công việc hàng ngày về công tác cán bộ theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và những công việc được Ban Thường vụ Huyện uỷ ủy quyền. Chuẩn bị báo cáo những vấn đề về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ. Đối với một số trường hợp do yêu cầu về nhiệm vụ phải giải quyết ngay thì được quyết định và phải báo cáo Ban Thường vụ Huyện uỷ tại hội nghị gần nhất.

Quá trình thực hiện các nội dung theo uỷ nhiệm trên nếu có vướng mắc, phức tạp hoặc khi xét thấy cần thiết thì tập thể, cá nhân được ủy quyền xin ý kiến Ban Thường vụ Huyện uỷ trước khi quyết định.

Điều 7. Các Đảng uỷ, Chi uỷ cơ sở trực thuộc Huyện uỷ

1. Các Đảng uỷ xã, thị trấn

1.1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện uỷ, Thường trực Huyện uỷ về việc lãnh đạo chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, Thành uỷ, Huyện uỷ về cán bộ và công tác cán bộ tại địa phương.

1.2. Trình Ban Thường vụ Huyện uỷ nhân sự giới thiệu ứng cử hoặc bổ sung khi khuyết thiếu các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ.

Trình Thường trực Huyện uỷ nhân sự giới thiệu ứng cử hoặc bổ sung khi khuyết thiếu các chức danh ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ.

1.3. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, Thành uỷ, Huyện uỷ; thảo luận và đề nghị Ban Thường vụ Huyện uỷ phê duyệt số lượng ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ; bầu ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ.

1.4. Giới thiệu người ứng cử hoặc người được đề nghị chỉ định vào Ban Chấp hành Đảng bộ; chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành khoá mới.

1.5. Trình Thường trực Huyện uỷ chuẩn y kết quả bầu cử ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ.

1.6. Giới thiệu nhân sự ứng cử các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn để Hội đồng nhân dân bầu; cho ý kiến nhân sự ứng cử ủy viên Ủy ban nhân dân xã, thị trấn để Hội đồng nhân dân bầu.

1.7. Đề nghị Thường trực Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ nhận xét, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với cán bộ xã, thị trấn thuộc thẩm quyền quyết định của Thường trực Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ.

1.8. Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí ủy viên Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ.

1.9. Trên cơ sở đề nghị của Ban Thường vụ Đảng uỷ và hướng dẫn của cấp trên, thảo luận giới thiệu, thực hiện quy trình quy hoạch cán bộ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thảo luận và đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định cử cán bộ đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng và thực hiện chính sách đối với cán bộ.

1.10. Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ, thảo luận và quyết định khen thưởng, kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên theo quy định của Trung ương và Điều lệ Đảng.

1.11. Cho ý kiến phê duyệt phương án nhân sự và chỉ đạo tổ chức đại hội các chi bộ trực thuộc đảng uỷ, Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã, thị trấn.

1.12. Chuẩn y ban chỉ uỷ, Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc. Chỉ định bổ sung ủy viên chỉ uỷ trực thuộc; khi cần thiết chỉ định Bí thư, Phó Bí thư chi bộ trực thuộc.

2. Các đảng uỷ cơ quan, đơn vị sự nghiệp và chi uỷ cơ sở trực thuộc Huyện uỷ

2.1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện uỷ, Thường trực Huyện uỷ về việc lãnh đạo chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, Thành uỷ, Huyện uỷ về cán bộ và công tác cán bộ tại cơ quan, đơn vị mình.

2.2. Trình Ban Thường vụ Huyện uỷ nhân sự giới thiệu ứng cử hoặc bổ sung khi khuyết thiếu các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Đảng uỷ, ủy viên Thường vụ Đảng uỷ và Bí thư, Phó Bí thư chi bộ.

Trình Thường trực Huyện uỷ nhân sự giới thiệu ứng cử hoặc bổ sung khi khuyết thiếu các chức danh ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Chi uỷ.

2.3. Căn cứ quy định và hướng dẫn của Trung ương, Thành uỷ, Huyện uỷ, thảo luận và đề nghị Ban Thường vụ Huyện uỷ phê duyệt số lượng ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ, Ban Chi uỷ; bầu ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ, Ban Chi uỷ.

2.4. Giới thiệu người ứng cử hoặc người được đề nghị chỉ định vào Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Chi ủy, Bí thư, Phó Bí thư, ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra; chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Chi ủy khóa mới.

2.5. Đề nghị Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy nhận xét, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với cán bộ cơ quan, đơn vị thuộc quyền quyết định của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

2.6. Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí ủy viên Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành (đối với các đảng bộ), ủy viên chi ủy (đối với chi bộ).

2.7. Trên cơ sở đề nghị của Ban Thường vụ Đảng ủy (*đối với đảng ủy có Ban Thường vụ*) hoặc của đồng chí Bí thư (*nơi không có Ban Thường vụ*) và hướng dẫn của cấp trên, thảo luận giới thiệu, thực hiện quy trình quy hoạch cán bộ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thảo luận và đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định cử cán bộ đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng và thực hiện chính sách đối với cán bộ.

2.9. Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, thảo luận và quyết định khen thưởng, kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên theo quy định của Trung ương và Điều lệ Đảng.

2.10. Cho ý kiến phê duyệt phương án nhân sự và chỉ đạo tổ chức đại hội các chi bộ trực thuộc đảng ủy.

2.11. Chuẩn y Ban Chi ủy, Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc. Chỉ định bổ sung ủy viên Chi ủy trực thuộc; khi cần thiết chỉ định Bí thư, Phó Bí thư chi bộ trực thuộc.

Chương III

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN THAM MƯU CỦA HUYỆN ỦY, ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 8. Ban Tổ chức Huyện ủy

1.1. Là cơ quan tham mưu của Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy về chủ trương, chính sách cán bộ và công tác cán bộ; về xây dựng các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về cán bộ và công tác cán bộ; cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, giải pháp về cán bộ và công tác cán bộ; hướng dẫn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định của Trung ương, Thành ủy, Huyện ủy về cán bộ và công tác cán bộ. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy.

1.2. Tổng hợp, theo dõi đội ngũ cán bộ chủ chốt diện Huyện uỷ quản lý; phối hợp với các cấp uỷ cơ sở và các cơ quan tham mưu giúp việc của Huyện uỷ giúp Ban Thường vụ Huyện uỷ, Thường trực Huyện uỷ quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, giới thiệu cán bộ ứng cử các chức danh thuộc quyền quyết định của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ và cán bộ thuộc diện quy hoạch để đảm nhiệm các chức danh này.

1.3. Trình Ban Thường vụ Huyện uỷ, Thường trực Huyện uỷ các vấn đề về cán bộ và công tác cán bộ theo phân cấp quản lý:

- Thẩm định đề nghị của các cấp uỷ trực thuộc Đảng bộ huyện về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức, xếp lương và thực hiện chính sách cán bộ; cử cán bộ đi học tập trong nước, đi việc riêng ở nước ngoài; chuẩn bị các văn bản, quyết định để trình Thường trực Huyện uỷ ban hành.

- Xây dựng và hướng dẫn thực hiện quy hoạch, kế hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo quy định của Trung ương, Thành uỷ và Huyện uỷ.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện uỷ và cơ quan có liên quan thẩm định nhân sự thuộc thẩm quyền quyết định của Huyện uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ. Tùy theo chức danh cán bộ, tham mưu Ban Thường vụ Huyện uỷ, Thường trực Huyện uỷ văn bản xin ý kiến đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cơ quan liên quan về nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử trước khi trình Ban Thường vụ Huyện uỷ, Thường trực Huyện uỷ xem xét, quyết định.

1.4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, dự thảo văn bản tham mưu cho Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ nhận xét, đánh giá, cho ý kiến về cán bộ thành phố công tác trên địa bàn và sinh hoạt đảng tại Đảng bộ huyện thuộc thẩm quyền quyết định của ngành dọc thành phố.

1.5. Tham mưu tổng hợp danh sách cán bộ diện Huyện uỷ quản lý, cán bộ, công chức khối các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện dự thi nâng ngạch lên chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và tương đương, báo cáo Thường trực Huyện uỷ xem xét trình Ban Thường vụ Thành uỷ, Thường trực Thành uỷ quyết định.

1.6. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện uỷ và các cơ quan liên quan tham mưu cho Thường trực Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ thẩm tra, xác minh, thẩm định về tiêu chuẩn chính trị cán bộ diện Huyện uỷ quản lý và đảng viên trong Đảng bộ huyện. Hướng dẫn công tác xây dựng và quản lý hồ sơ cán bộ, đảng viên đối với các cấp uỷ, tổ chức đảng cơ sở; trực tiếp quản lý hồ sơ cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Huyện uỷ, Thường trực Huyện uỷ. Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ, đảng viên. Quản lý cơ sở dữ liệu cán

bộ trong các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện và cơ sở dữ liệu đảng viên trong toàn đảng bộ huyện.

1.7. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các cơ quan liên quan triển khai các quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy về kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ và quản lý cán bộ định kỳ hoặc đột xuất đối với các cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở.

2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện

2.1. Kiến nghị với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy bố trí, sử dụng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc thẩm quyền trực tiếp quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy. Kiểm tra, giám sát, kiến nghị Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy xem xét những quyết định của cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới không đúng quan điểm, đường lối, chính sách, quy định đối với cán bộ và công tác cán bộ.

2.2. Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát và tham gia thẩm định nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy quản lý thuộc lĩnh vực công tác của đơn vị.

2.3. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy quyết định kỷ luật theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ Đảng và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng:

- Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy lập danh sách cán bộ, công chức của đơn vị mình báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định hoặc đề nghị Ban Tổ chức Thành ủy xem xét, quyết định chế độ, chính sách tiền lương ngành kiểm tra.

- Kết luận kịp thời đơn, thư khiếu nại tố cáo đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy quản lý.

2.4. Trung tâm Chính trị huyện có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hàng năm.

3. Phòng Nội vụ

3.1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực: tổ chức cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; cán bộ công chức các xã, thị trấn; nhân sự các hội, các tổ chức phi chính phủ trên địa bàn huyện.

3.2. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện trong việc tuyển chọn, tuyển dụng, tiếp nhận, sử dụng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, biệt phái, đình chỉ chức vụ, cho thôi giữ chức vụ, nhận xét, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước, thực hiện chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức theo phân cấp.

B. BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU ỨNG CỬ, MIỄN NHIỆM, TỪ CHỨC ĐỐI VỚI CÁN BỘ

Chương IV

NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 9. Nguyên tắc bổ nhiệm và giới thiệu ứng cử

1. Cấp ủy và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo thẩm quyền; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, phát huy đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm của từng thành viên và người đứng đầu.

2. Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất, đạo đức, năng lực, sở trường và uy tín của cán bộ; đồng thời, xuất phát từ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển liên tục của đội ngũ cán bộ; nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc.

4. Không bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, điều động đối với cán bộ, đảng viên đang bị xem xét, xử lý kỷ luật.

5. Người đứng đầu cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị kể từ khi có thông báo nghỉ hưu, nghỉ chờ hưu hoặc chuyển công tác thì trước khi thực hiện quy trình công tác cán bộ theo thẩm quyền được phân cấp phải báo cáo bằng văn bản và phải được cấp trên trực tiếp đồng ý.

Điều 10. Trách nhiệm và thẩm quyền bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

Trong phạm vi thẩm quyền theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Thành ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy:

1. Tập thể lãnh đạo và người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị đề xuất nhân sự và nhận xét, đánh giá nhân sự được đề xuất.

2. Tập thể lãnh đạo cấp ủy, cơ quan, đơn vị thảo luận, nhận xét, đánh giá cán bộ, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Cá nhân, tập thể đề xuất; cơ quan thẩm định; tập thể quyết định về cán bộ theo thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về đề nghị, thẩm định, quyết định của mình, cụ thể:

- Cá nhân, tập thể đề xuất: Chịu trách nhiệm chính trước cấp có thẩm quyền về nhận xét, đánh giá, kết luận tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác; ưu, khuyết điểm; kê khai tài sản, thu nhập... và ý kiến đề xuất luân chuyển, điều động, biệt phái, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

- Ban Tổ chức Huyện ủy và các cơ quan liên quan: Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, thẩm tra, rà soát thông tin đối với nhân sự được đề xuất theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

- Tập thể quyết định cán bộ: Chịu trách nhiệm về quyết định của mình trong bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

4. Trường hợp người đứng đầu cơ quan, đơn vị và tập thể lãnh đạo có ý kiến khác nhau thì báo cáo đầy đủ lên cấp cao hơn có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp tập thể lãnh đạo giới thiệu 2 người có số phiếu ngang nhau thì chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu để quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm cán bộ.

Điều 11. Quy trình bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử

1. Quy trình bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử phải thực hiện theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các quy định của Trung ương và quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Quy định này.

2. Khi cần thiết, cơ quan có thẩm quyền quyết định gặp, trao đổi ý kiến hoặc ủy quyền cho cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ gặp, trao đổi ý kiến với nhân sự trước khi quyết định.

Chương V

THỜI HẠN VÀ ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM

Điều 12. Thời hạn giữ chức vụ

1. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ là 5 năm (60 tháng) đối với các chức danh cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị trong bộ máy tổ chức đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ dưới 5 năm áp dụng đối với một số chức vụ đặc thù theo quy định riêng.

3. Thời hạn giữ chức vụ bầu cử theo nhiệm kỳ của tổ chức đó.

4. Thời hạn giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý không được quá hai nhiệm kỳ liên tiếp theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan.

Điều 13. Điều kiện bổ nhiệm

1. Bảo đảm tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của chức danh bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định.

2. Cán bộ được giới thiệu từ nguồn nhân sự tại chỗ phải được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm hoặc được quy hoạch chức danh tương đương trở lên đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đối với nhân sự từ nguồn ở bên ngoài phải được quy hoạch chức danh tương đương trở lên. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 2 năm. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, bản kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, rõ ràng và được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác minh.

5. Độ tuổi: Cán bộ các cơ quan trong hệ thống chính trị được đề nghị bổ nhiệm vào vị trí lãnh đạo, quản lý (cao hơn) lần đầu phải đủ tuổi để công tác trọn 1 nhiệm kỳ. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Tuổi của cán bộ tính theo giấy khai sinh (bản chính hoặc bản sao có công chứng); nếu không có giấy khai sinh hoặc có sự sai khác về ngày tháng năm sinh giữa các hồ sơ tài liệu thì tính theo lý lịch đảng viên gốc có xác nhận của cấp ủy có thẩm quyền.

6. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao (theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền).

7. Cán bộ bị kỷ luật thì không phân công, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức vụ cao hơn chức vụ khi bị kỷ luật trong khoảng thời gian như sau (tính từ ngày ký quyết định kỷ luật):

- 12 tháng đối với hình thức kỷ luật Khiển trách.
- 30 tháng đối với hình thức kỷ luật Cảnh cáo.
- 60 tháng đối với hình thức kỷ luật Cách chức.

Cán bộ đang trong thời gian xem xét kỷ luật thì chưa xem xét bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn.

Chương VI

QUY ĐỊNH VỀ BỔ SUNG CẤP ỦY, THÀNH VIÊN LÃNH ĐẠO CẤP ỦY, CHÍNH QUYỀN VÀ PHÂN CẤP BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ

Điều 14. Bổ sung các chức danh lãnh đạo đảng, chính quyền xã, thị trấn và cấp ủy trực thuộc Huyện ủy

1. Khi cần bổ sung ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn, cơ quan và chi ủy Chi bộ trực thuộc Huyện ủy còn thiếu so với số lượng, cơ cấu mà đại hội quyết định hoặc trong khung số lượng do Trung ương, Thành ủy quy định, thì lãnh đạo các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy lập tờ trình gửi Thường trực Huyện ủy xin chủ trương và định hướng nhân sự kiện toàn bổ sung. Sau khi có thông báo về chủ trương và định hướng nhân sự kiện toàn bổ sung của Thường trực Huyện ủy,

cấp ủy thực hiện quy trình nhân sự và báo cáo Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) xem xét, chỉ định.

Đối với những đồng chí đã được đại hội giới thiệu vào danh sách bầu cử cấp ủy, nhưng kết quả đạt không quá 50% số phiếu bầu thì việc xem xét, bổ sung vào cấp ủy cần đánh giá, cân nhắc kỹ về uy tín, năng lực, cơ cấu cụ thể và chỉ thực hiện sau đại hội ít nhất 12 tháng.

2. Đối với việc kiện toàn bổ sung các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, ủy viên Ban Thường vụ; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, thị trấn; chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn; Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy cơ quan, đơn vị; Bí thư, Phó Bí thư chi bộ trực thuộc Huyện ủy thì Đảng ủy, Chi ủy, Bí thư chi bộ (nơi không có cấp ủy) phải báo cáo Thường trực Huyện ủy xin chủ trương và dự kiến nguồn nhân sự trước khi thực hiện quy trình nhân sự.

Chương VII

BỔ NHIỆM LẠI

Điều 15. Yêu cầu đối với việc bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử

1. Khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm theo quy định, phải xem xét có hay không bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái ứng cử.

Cán bộ sau khi được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vì một trong các lý do: Sức khỏe không bảo đảm; uy tín giảm sút; không hoàn thành nhiệm vụ; vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật của Nhà nước... thì các cơ quan tham mưu đề xuất và cấp có thẩm quyền quyết định việc thay thế, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, cách chức kịp thời, không chờ hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm hoặc hết nhiệm kỳ công tác.

- Nếu không được cấp có thẩm quyền cho phép hoặc không có lý do khách quan, khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm mà đơn vị, cá nhân chưa hoàn thành thủ tục bổ nhiệm lại thì cán bộ tạm thời ngừng điều hành theo chức vụ đang giữ cho đến khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm lại hoặc bố trí công tác khác.

2. Đối với cán bộ đang trong thời hạn thi hành kỷ luật mà không thuộc diện phải xem xét miễn nhiệm, cho từ chức theo Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, thảo luận dân chủ, đánh giá khách quan, thận trọng, kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt về phẩm chất, năng lực, uy tín; nguyên nhân, động cơ vi phạm, khuyết điểm và tính chất, mức độ ảnh hưởng, tác động, kết quả khắc phục hậu quả (nếu có),... xem xét, cân nhắc việc bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái cử.

3. Việc bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái cử được tiến hành theo quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội.

Điều 16. Điều kiện xem xét bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử

1. Được cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ đánh giá là hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ và đáp ứng tiêu chuẩn chức danh bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị trong thời gian tới.

2. Địa phương, cơ quan, đơn vị có yêu cầu.

3. Đủ sức khỏe để tiếp tục đảm nhiệm chức vụ.

Điều 17. Thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử

1. Cấp nào quyết định bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử thì cấp đó thực hiện việc bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử.

2. Ban Thường vụ Huyện uỷ uỷ quyền cho Ủy ban nhân dân huyện ban hành quyết định bổ nhiệm lại đối với trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện sau khi có thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Huyện uỷ.

Những trường hợp cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý xét thấy không đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại phải sớm chủ động báo cáo Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét, quyết định, không chờ đến hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm.

Ban Tổ chức Huyện uỷ (đối với cấp trưởng, cấp phó các cơ quan Đảng, đoàn thể thuộc huyện), Phòng Nội vụ (đối với cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện), Phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với cán bộ quản lý trường học thuộc Ủy ban nhân dân huyện) và các cơ quan, tham mưu, giúp việc của Huyện uỷ tham mưu, kịp thời phát hiện và đề xuất với Ban Thường vụ Huyện uỷ các trường hợp cần thay thế, miễn nhiệm và các trường hợp không đủ điều kiện bổ nhiệm lại.

3. Việc bổ nhiệm lại đối với những cán bộ tính đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định không còn đủ thời gian công tác 5 năm như sau:

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý còn từ 2 năm công tác trở lên thì phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại theo quy định.

- Trường hợp còn dưới 2 năm công tác thì người đứng đầu và tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, nếu cán bộ đủ sức khỏe, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thì thống nhất biểu quyết (bằng phiếu kín), lập tờ trình gửi cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kéo dài thời hạn giữ chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định mà không phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

4. Cán bộ không được bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc bố trí công tác khác theo nguyên tắc không được bố trí chức vụ tương đương hoặc cao hơn.

Điều 18. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử

1. Chậm nhất 90 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm, Phòng Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy (*đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại của Ủy ban nhân dân huyện*), Ban Tổ chức Huyện ủy (*đối với chức danh khác*) báo cáo Thường trực Huyện ủy đề xin ý kiến trước khi thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm lại đối với cán bộ thuộc diện Huyện ủy quản lý.

2. Cán bộ làm bản kiểm điểm tự nhận xét, đánh giá về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ.

3. Tập thể cán bộ chủ chốt địa phương, cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến và bỏ phiếu tín nhiệm (bằng phiếu kín) đối với nhân sự đề nghị bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử (*thành phần hội nghị nêu tại Phụ lục 2 kèm theo Quy định này*).

4. Người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ nhận xét, đánh giá và đề xuất ý kiến có bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử hay không.

5. Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận, xem xét, bỏ phiếu kín cho ý kiến về việc bổ nhiệm lại cán bộ, giới thiệu tái cử. Cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định bổ nhiệm lại cán bộ sau khi có ý kiến chấp thuận của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Cán bộ được trên 50% số người được triệu tập ở các hội nghị đồng ý thì trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp số phiếu đồng ý đạt tỷ lệ 50% (không quá bán) thì do người đứng đầu xem xét, quyết định; trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Phòng Nội vụ (*đối với chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm lại của Ủy ban nhân dân huyện*), Ban Tổ chức Huyện ủy (*đối với các chức danh khác*) hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại (*theo Phụ lục 2 kèm theo Quy định này*) báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử theo quy định.

Chương VIII

MIỄN NHIỆM, TỪ CHỨC ĐỐI VỚI CÁN BỘ

Điều 19. Nguyên tắc, thẩm quyền

1. Nguyên tắc:

Kiên quyết, kịp thời xem xét cho miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ khi có đủ căn cứ. Không thực hiện việc cho từ chức thuộc trường hợp phải miễn nhiệm.

2. Thẩm quyền:

- Cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, chuẩn y kết quả bầu cử, giới thiệu cán bộ ứng cử theo quy định thì có thẩm quyền xem xét cho cán bộ miễn nhiệm, từ chức.

- Đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý thì Phòng Nội vụ (đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, chuẩn y kết quả bầu cử), Ban Tổ chức Huyện ủy (đối với các chức danh khác) báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ.

- Ban Thường vụ Huyện ủy có quyền yêu cầu cấp dưới xem xét, thực hiện việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ khi có đủ căn cứ theo quy định.

Điều 20. Căn cứ xem xét miễn nhiệm

Việc xem xét miễn nhiệm cán bộ được căn cứ vào một trong các trường hợp sau:

1. Bị kỷ luật cảnh cáo hoặc khiển trách nhưng uy tín giảm sút không thể đảm nhiệm chức vụ được giao.
2. Bị kỷ luật khiển trách hai lần trở lên trong cùng một nhiệm kỳ hoặc trong thời hạn bổ nhiệm.
3. Có trên 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu theo quy định.
4. Có hai năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ.
5. Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi đang công tác.
6. Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm tiêu chuẩn chính trị theo quy định về bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng đến mức phải miễn nhiệm.

Điều 21. Căn cứ xem xét từ chức

Việc xem xét đối với cán bộ xin từ chức được căn cứ vào một trong các trường hợp sau:

1. Do hạn chế về năng lực hoặc không còn đủ uy tín để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.
2. Để cơ quan, đơn vị mình quản lý, phụ trách xảy ra sai phạm nghiêm trọng.
3. Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu theo quy định.
4. Vì lý do chính đáng khác của cá nhân.

Điều 22. Căn cứ xem xét việc miễn nhiệm, từ chức liên quan đến trách nhiệm người đứng đầu

Việc xem xét miễn nhiệm, từ chức liên quan đến trách nhiệm của người đứng đầu khi cấp có thẩm quyền kết luận để cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, phụ trách xảy ra tham nhũng, tiêu cực; căn cứ vào một trong các trường hợp sau:

1. Miễn nhiệm đối với người đứng đầu khi đề cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, phụ trách hoặc cấp dưới trực tiếp xảy ra tham nhũng, tiêu cực rất nghiêm trọng.

2. Người đứng đầu lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao để dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực thì tùy tính chất, mức độ sai phạm để xem xét cho từ chức.

3. Cho từ chức đối với người đứng đầu khi đề cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, phụ trách hoặc cấp dưới trực tiếp xảy ra tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng.

Chương IX

ĐIỀU ĐỘNG, LUÂN CHUYỂN VÀ BIỆT PHÁI CÁN BỘ

Điều 23. Mục đích, yêu cầu của việc điều động, luân chuyển và biệt phái cán bộ

Việc điều động, luân chuyển và biệt phái cán bộ phải căn cứ vào yêu cầu công tác, phẩm chất, năng lực, sở trường, uy tín và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ nhằm phát huy, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ; tạo điều kiện cho cán bộ có triển vọng, cán bộ trong quy hoạch được bồi dưỡng toàn diện, rèn luyện trong thực tiễn; góp phần khắc phục tình trạng khép kín, cục bộ trong từng địa phương, cơ quan, đơn vị; bảo đảm sự ổn định và phát triển của đội ngũ cán bộ.

Điều 24. Đối tượng, phạm vi và thẩm quyền quyết định điều động, luân chuyển và biệt phái cán bộ

1. Đối tượng:

- Cán bộ được điều động, luân chuyển và biệt phái do yêu cầu công tác theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở một số chức danh không được quá hai nhiệm kỳ liên tiếp theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan.

- Cán bộ giữa các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của huyện được điều động, luân chuyển, biệt phái để rèn luyện, đào tạo, thực hiện theo quy hoạch cán bộ, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, khắc phục tình trạng thừa, thiếu, cục bộ, khép kín trong công tác cán bộ và theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Phạm vi:

Điều động, luân chuyển và biệt phái cán bộ giữa các phòng, ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện với các xã, thị trấn; cán bộ giữa các xã, thị trấn với nhau; cán bộ giữa các phòng, ban, cơ

quan, đơn vị sự nghiệp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện với nhau; cán bộ giữ các cơ quan đảng, đoàn thể với cơ quan chính quyền.

3. Thẩm quyền:

Thẩm quyền quyết định điều động, luân chuyển và biệt phái cán bộ thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Phòng Nội vụ, Ban Tổ chức Huyện ủy tham mưu, phối hợp với người đứng đầu và tập thể lãnh đạo xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị (nơi đi và nơi đến) và các cơ quan liên quan trong điều động, luân chuyển và biệt phái đối với các chức danh theo thẩm quyền quản lý cán bộ.

Điều 25. Quy trình điều động, luân chuyển và biệt phái cán bộ

1. Điều động, luân chuyển cán bộ

1.1. Căn cứ quy hoạch cán bộ, yêu cầu công tác, phẩm chất, năng lực, sở trường, uy tín và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ, hằng năm Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ xây dựng kế hoạch, phương án điều động, luân chuyển cán bộ diện Huyện ủy quản lý trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, phê duyệt theo thẩm quyền:

- Lập danh sách cán bộ cần điều động, luân chuyển.
- Phương án thực hiện cụ thể đối với từng cán bộ.

1.2. Quy trình điều động, luân chuyển cán bộ thực hiện như trường hợp bổ nhiệm cán bộ từ nguồn nhân sự nơi khác nêu tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quy định này.

2. Biệt phái cán bộ

2.1. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, yêu cầu công tác và năng lực, sở trường của cán bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy, cấp ủy trực thuộc; tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét việc biệt phái cán bộ thuộc phạm vi quản lý.

2.2. Quy trình biệt phái: cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác và nơi được cử đến biệt phái trao đổi, thống nhất ý kiến; cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trước khi quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái, lãnh đạo cấp có thẩm quyền cần gặp gỡ cán bộ nói rõ mục đích, sự cần thiết của việc điều động, luân chuyển và biệt phái để nghe cán bộ phát biểu, đề xuất ý kiến.

Điều 26. Trách nhiệm thi hành

Các cấp ủy, cơ quan, đơn vị và cá nhân cán bộ phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định điều động, luân chuyển và biệt phái của cấp có thẩm quyền.

Điều 27. Bảo đảm chế độ, chính sách đối với cán bộ được điều động, luân chuyển và biệt phái

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tạo điều kiện để cán bộ được điều động, luân chuyển, biệt phái sớm ổn định công tác và sinh hoạt. Cán bộ được điều động, luân chuyển, biệt phái được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định.

2. Ban Tổ chức Huyện uỷ, Phòng Nội vụ huyện hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách cụ thể đối với cán bộ được điều động, luân chuyển và biệt phái theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

C. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 28. Căn cứ các quy định của Đảng, Nhà nước và Quy định này, các cấp uỷ đảng trực thuộc Huyện uỷ, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện uỷ, Phòng Nội vụ, các tổ chức chính trị - xã hội huyện theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền có trách nhiệm quy định chi tiết, ban hành hướng dẫn và các biểu mẫu, quy trình thủ tục bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử theo phân cấp, đồng thời tổ chức thực hiện nghiêm quy định này.

Đối với việc giới thiệu nhân sự đại hội đảng bộ các cấp và bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp thực hiện theo quy định riêng của Bộ Chính trị.

Điều 29. Ban Tổ chức Huyện uỷ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện uỷ tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này; kịp thời đề xuất biểu dương, khen thưởng đối với những nơi thực hiện tốt hoặc đề xuất chấn chỉnh, xử lý đối với những nơi vi phạm; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện uỷ.

Điều 30. Trong quá trình thực hiện nếu Trung ương, Thành uỷ có văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế mà có nội dung khác với quy định này thì áp dụng theo văn bản đó.

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quy định này thay thế Quyết định số 573-QĐ/HU, ngày 28/8/2014 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về phân cấp quản lý cán bộ./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành uỷ “để báo cáo”,
- Đ/c Ủy viên BTV TU phụ trách “để báo cáo”,
- Ban Tổ chức Thành uỷ “để báo cáo”,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện uỷ,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện uỷ,
- Các đồng chí Ủy viên Huyện uỷ,
- Lưu Văn phòng Huyện uỷ.



Phạm Tuyên Dương



Phụ lục 1**CHỨC DANH CÁN BỘ DO BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY,
THƯỜNG TRỰC HUYỆN ỦY QUẢN LÝ***(Kèm theo Quy định số 07-QĐ/HU, ngày 05/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)*

I. Chức danh do Ban Thường vụ Huyện ủy trực tiếp quản lý, quyết định hoặc tham gia ý kiến**1. Cấp huyện**

- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện;

- Trưởng, Phó các Ban của Huyện ủy; Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; Chánh, Phó Văn phòng Huyện ủy; Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và trưởng, phó các tổ chức chính trị - xã hội huyện (*Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện*) (trừ đối tượng cán bộ diện Thành ủy quản lý).

- Chánh, Phó Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện; trưởng, phó các ban Hội đồng nhân dân huyện; trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường THCS, Tiểu học, Mầm non thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

2. Cấp xã

- Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy xã, thị trấn.

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

3. Đảng bộ cơ quan: Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy các cơ quan Quân sự, Công an, cơ quan Đảng huyện; Bí thư Bệnh viện Đa khoa huyện, Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi, các trường THPT.

4. Ban Thường vụ Huyện ủy tham gia ý kiến về công tác cán bộ: đối với trưởng, phó các cơ quan: Ban Chỉ huy Quân sự, Công an, Tòa án, Viện Kiểm sát nhân dân huyện; đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

II. Chức danh cán bộ Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy tham gia hoặc cho ý kiến**1. Cấp huyện**

- Ủy viên Ủy ban kiểm tra Huyện ủy.

- Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện; Ủy viên Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội.

- Trưởng, phó các cơ quan, đơn vị của thành phố công tác tại huyện và sinh hoạt Đảng tại Đảng bộ huyện (*trừ cấp trưởng, cấp phó các cơ quan Quân sự, Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án nhân dân huyện*).

- Cán bộ đương chức diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý tham gia các hội có tính chất đặc thù và các hội cấp huyện hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Chủ tịch Câu lạc bộ Nguyễn Bình Khiêm.

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch các Hội.

2. Đảng bộ cơ quan, đơn vị: Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, Phó Bí thư Đảng ủy Bệnh viện Đa khoa huyện, Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi, các trường Trung học phổ thông.

3. Cấp xã, thị trấn

- Ủy viên ban thường vụ đảng ủy, thường trực đảng ủy, ủy viên ban chấp hành, chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra đảng ủy.

4. Chi bộ cơ sở: Bí thư, Phó Bí thư, ủy viên Chi ủy.

III. Phân cấp quản lý đối với cán bộ đã thôi giữ chức vụ hoặc đã nghỉ hưu

1. Cán bộ khi còn đang công tác thuộc diện Huyện ủy quản lý khi thôi giữ chức vụ hoặc đã nghỉ hưu phải được Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy xem xét và cho ý kiến về những vấn đề sau:

- Tham gia các tổ chức chính trị - xã hội: ứng cử Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; tham gia thành viên lãnh đạo (*Chủ tịch, Phó Chủ tịch và tương đương*) của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; đứng ra thành lập các hội và làm người đứng đầu các hội.

- Thực hiện một số chế độ chính sách đối với cán bộ.

- Đi nước ngoài có sử dụng ngân sách của Nhà nước.

- Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

2. Phân cấp quản lý

Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến đối với các chức danh sau:

- Các đồng chí nguyên là Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

- Các đồng chí nguyên là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

Thường trực Huyện ủy xem xét, cho ý kiến đối với các chức danh còn lại.

Phụ lục 2**QUY TRÌNH BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU ỨNG CỬ, MIỄN NHIỆM,
TỪ CHỨC ĐỐI VỚI CÁN BỘ ĐIỆN THÀNH ỦY QUẢN LÝ***(Kèm theo Quy định số 07-QĐi/TU, ngày 09/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)*

A. QUY TRÌNH BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ

I. Quy trình giới thiệu cán bộ ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đối với nguồn nhân sự tại chỗ

a. Bước 1: Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy (lần 1)

Sau khi có chủ trương của Thường trực Thành ủy⁽¹⁾, trên cơ sở yêu cầu nhiệm vụ chính trị của huyện và nguồn cán bộ trong quy hoạch, đồng chí Bí thư Huyện ủy và tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận, rà soát, thống nhất về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự; đồng thời, tiến hành rà soát kết quả đánh giá, nhận xét đối với từng cán bộ trong quy hoạch (gồm cả cán bộ được quy hoạch chức danh tương đương trở lên), thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở bước tiếp theo.

b. Bước 2: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (lần 1). Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị:

Thảo luận và thống nhất về số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, danh sách nhân sự đã thông qua ở bước 1, đồng chí Bí thư Huyện ủy trao đổi định hướng nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của huyện để hội nghị thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu đồng ý cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

c. Bước 3: Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy (lần 2). Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị:

⁽¹⁾ Trừ trường hợp bổ sung Ủy viên Huyện ủy.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở Bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

Trường hợp nhân sự giới thiệu ở bước này khác với nhân sự được giới thiệu ở Bước 2 thì báo cáo, giải trình làm rõ với Ban Chấp hành Đảng bộ huyện để thảo luận, phân tích kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt, xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự để giới thiệu ở bước tiếp theo (bằng phiếu kín) theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Người được lựa chọn phải có số phiếu giới thiệu ít nhất 2/3 trở lên của tổng số thành viên tập thể lãnh đạo theo quy định. Trường hợp không có người đạt số phiếu ít nhất 2/3 thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

d. Bước 4: Hội nghị cán bộ chủ chốt (được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt). Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị.

- Thành phần:

Các đồng chí Ủy viên Huyện ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện; trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện; bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc; Phó Bí thư Thường trực, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; trưởng các cơ quan ngành dọc của thành phố đóng trên địa bàn và sinh hoạt đảng tại Đảng bộ huyện.

- Trình tự lấy ý kiến:

+ Trao đổi, thảo luận về số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

+ Thông báo danh sách cán bộ do Ban Thường vụ Huyện ủy giới thiệu (ở bước 3); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

+ Ghi phiếu lấy ý kiến (có thể ký hoặc không phải ký tên).

e. Bước 5: Hội nghị Ban Chấp hành (lần 2) hoặc Hội nghị Ban Thường vụ (theo thẩm quyền) thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị:

- Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (lần 2): Biểu quyết giới thiệu nhân sự đối với các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành.

- Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy (lần 3): Biểu quyết giới thiệu nhân sự đối với các chức danh: Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

- Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

+ Lấy ý kiến bằng văn bản của cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan nơi công tác và sinh hoạt đảng về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm.

+ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm. Trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau đạt tỷ lệ 50% thì người đứng đầu quyết định lựa chọn nhân sự giới thiệu để trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.

Căn cứ kết quả biểu quyết giới thiệu nhân sự, Ban Thường vụ Huyện ủy lập tờ trình báo cáo, đề nghị Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tổ chức Thành ủy) xem xét, quyết định.

* Ghi chú: Tỷ lệ phiếu giới thiệu, biểu quyết tại các hội nghị được tính trên tổng số đại biểu được triệu tập đối với hội nghị Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy; tính trên số đại biểu có mặt đối với hội nghị cán bộ chủ chốt.

II. Trình tự, quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử diện Huyện ủy quản lý

Căn cứ yêu cầu công tác lãnh đạo và biên chế, Ủy ban nhân dân huyện (khi cần kiện toàn lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện); Thường trực Hội đồng nhân dân (khi cần kiện toàn các Trưởng, phó các Ban của Hội đồng nhân dân huyện); Ban Tổ chức Huyện ủy (khi cần kiện toàn các Trưởng, phó các cơ quan tham mưu giúp việc của Huyện ủy, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy), cấp ủy và tập thể lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện; đảng ủy các cơ quan, các xã, thị trấn có nhu cầu kiện toàn cán bộ thực hiện theo các bước sau:

1. Trình Thường trực Huyện ủy (bằng tờ trình kèm theo báo cáo nếu cần) về chủ trương, số lượng, dự kiến phân công công tác đối với cán bộ đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị, Thường trực Huyện ủy xem xét, thông báo cho ý kiến chủ trương về công tác cán bộ.

2. Đề xuất nhân sự cụ thể sau khi được Thường trực Huyện ủy đồng ý về chủ trương:

Sau khi có chủ trương của Thường trực Huyện ủy, các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các bước quy trình nhân sự theo quy định trong thời gian không quá 10 ngày (trường hợp phát sinh những vấn đề khó khăn, phức tạp, phải báo cáo Thường trực Huyện ủy).

3. Quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

3.1. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện khi thực hiện quy trình nhân sự tại chỗ

a) Bước 1: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

Thành phần: Ban Thường vụ tổ chức chính trị - xã hội, Bí thư chi bộ, tập thể lãnh đạo (cấp trưởng, cấp phó).

Trên cơ sở chủ trương của Thường trực Huyện ủy, yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nguồn cán bộ trong quy hoạch, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chuẩn bị nội dung trình hội nghị tập thể lãnh đạo thảo luận thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, danh sách nhân sự giới thiệu ứng cử, quy trình giới thiệu nhân sự.

b) Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt và cấp ủy cơ quan, đơn vị. Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị:

- Thành phần:

Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội, Ban Thường trực đối với Mặt trận Tổ quốc huyện; Bí thư, cấp ủy chi bộ (nếu có); tập thể lãnh đạo (cấp trưởng, cấp phó).

Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt về nhân sự (được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Trình tự lấy ý kiến:

+ Thảo luận và thống nhất về số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện đối với chức danh cán bộ ứng cử.

+ Thông báo danh sách cán bộ do tập thể lãnh đạo giới thiệu (ở Bước 1); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

+ Ghi phiếu lấy ý kiến (có thể ký hoặc không phải ký tên).

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở Bước 1 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu đồng ý cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu

giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở Bước 1 thì báo cáo, giải trình rõ với Thường trực Huyện ủy để xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

c) *Bước 3*: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2). Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị:

- Thành phần: Ban Thường vụ tổ chức chính trị - xã hội, Bí thư chi bộ, tập thể lãnh đạo (cấp trưởng, cấp phó).

- Tập thể lãnh đạo thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự.

- Trình tự thực hiện:

- + Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

- + Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

- + Lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi công tác và nơi sinh hoạt đảng về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

- + Thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín).

- Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu biểu quyết giới thiệu thì được lựa chọn; trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau đạt tỷ lệ 50% thì người đứng đầu quyết định lựa chọn nhân sự giới thiệu để trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định.

Căn cứ kết quả biểu quyết giới thiệu nhân sự, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị lập tờ trình báo cáo, đề nghị cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ theo phân cấp (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) xem xét, quyết định.

* Ghi chú: Tỷ lệ phiếu giới thiệu, biểu quyết tại các hội nghị được tính trên tổng số đại biểu được triệu tập đối với hội nghị tập thể lãnh đạo ở bước 1, 3; tính trên số đại biểu có mặt đối với hội nghị cán bộ chủ chốt và cấp ủy cơ quan, đơn vị ở bước 2.

3.2. *Đối với phòng, ban, đơn vị sự nghiệp khi thực hiện quy trình nhân sự tại chỗ*

Sau khi có chủ trương của Thường trực Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Phòng Nội vụ và đơn vị có nhu cầu bổ nhiệm cán bộ (*đối với cán bộ phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện*), Ban Tổ chức Huyện ủy (*đối với các đơn vị khác*) thực hiện các bước quy trình sau:

a) *Bước 1*: Hội nghị tập thể lãnh đạo đơn vị (lần 1)

- Thành phần: Cấp trưởng và cấp phó cơ quan, đơn vị (*đối với các trường bao gồm Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng*).

- Nội dung: Căn cứ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, yêu cầu thực tế về công tác cán bộ và nguồn nhân sự trong quy hoạch của đơn vị; người đứng đầu đơn vị có nhu cầu bổ nhiệm cán bộ phối hợp với cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ (Ban Tổ chức Huyện ủy, Phòng Nội vụ) chuẩn bị nội dung trình hội nghị tập thể lãnh đạo đơn vị để thảo luận, thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự, bảo đảm dân chủ, chặt chẽ, khách quan của công tác nhân sự theo quy định.

b) Bước 2: Hội nghị tập thể lãnh đạo đơn vị “mở rộng”. Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị:

- Chủ trì hội nghị: Người đứng đầu đơn vị chủ trì Hội nghị. Trường hợp bổ nhiệm cấp trưởng đơn vị, do đại diện lãnh đạo UBND huyện (hoặc ủy quyền cho lãnh đạo Phòng Nội vụ) chủ trì đối với các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; do lãnh đạo Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì đối với các cơ quan khác.

- Thành phần: Tập thể lãnh đạo; Bí thư Chi bộ, ủy viên Chi ủy của cơ quan, đơn vị (nếu có), cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội.

- Nội dung: Thảo luận và thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành lấy phiếu phát hiện, giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu đồng ý cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

c) Bước 3: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2). Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị:

- Chủ trì Hội nghị: Người đứng đầu đơn vị chủ trì Hội nghị. Trường hợp bổ nhiệm cấp trưởng đơn vị, do đại diện lãnh đạo UBND huyện (hoặc ủy quyền cho lãnh đạo Phòng Nội vụ) chủ trì đối với các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; do lãnh đạo Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì đối với các cơ quan khác.

- Nội dung: Tập thể lãnh đạo căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng của cán bộ; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2, tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh trong số nhân sự chuẩn bị ở Bước 2 hoặc nhân sự khác đủ điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử; người nào đạt số phiếu

đồng ý cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của tập thể lãnh đạo khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở Bước 2 thì báo cáo, giải trình rõ với Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) để xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

d) Bước 4: Hội nghị cán bộ chủ chốt. Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị:

Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt về nhân sự (được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Chủ trì Hội nghị: Người đứng đầu đơn vị chủ trì Hội nghị. Trường hợp bổ nhiệm cấp trưởng đơn vị, do đại diện lãnh đạo UBND huyện (hoặc ủy quyền cho lãnh đạo Phòng Nội vụ) chủ trì đối với các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; do lãnh đạo Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì đối với các cơ quan khác.

- Thành phần tham dự Hội nghị: Tập thể lãnh đạo đơn vị; Bí thư, ủy viên chi ủy (nếu có), trưởng các tổ chức đoàn thể, tổ trưởng các tổ chuyên môn đối với trường học. Nếu cơ quan, đơn vị có dưới 30 cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên thì thành phần tham gia là toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong chi bộ (*kể cả lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ*).

- Nội dung:

+ Thông báo chủ trương công tác cán bộ của Thường trực Huyện ủy.

+ Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

+ Thông báo danh sách cán bộ do tập thể lãnh đạo giới thiệu (ở Bước 3); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển người được giới thiệu; dự kiến phân công công tác.

+ Tổ chức lấy ý kiến bằng phiếu kín về nhân sự do tập thể lãnh đạo đơn vị giới thiệu ở Bước 3.

đ) Bước 5: Hội nghị tập thể lãnh đạo đơn vị (lần 3). Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị:

Tập thể lãnh đạo thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự.

- Chủ trì Hội nghị: Người đứng đầu đơn vị chủ trì Hội nghị. Trường hợp bổ nhiệm cấp trưởng đơn vị, do đại diện lãnh đạo UBND huyện (hoặc ủy quyền cho lãnh đạo Phòng Nội vụ) chủ trì đối với các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; do lãnh đạo Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì đối với các cơ quan khác.

- Nội dung: Tập thể lãnh đạo đơn vị thảo luận, phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; xác minh kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có); thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu biểu quyết giới thiệu thì được lựa chọn; trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau đạt tỷ lệ 50% thì do người đứng đầu quyết định đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu của tập thể lãnh đạo đơn vị thì báo cáo Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) để quyết định có tiếp tục hay dừng quy trình bổ nhiệm cán bộ.

Căn cứ kết quả biểu quyết giới thiệu nhân sự, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có nhu cầu bổ nhiệm cán bộ báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân huyện (gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện) *(nếu kiện toàn các chức danh lãnh đạo phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện)*. Ủy ban nhân dân huyện xem xét, lập tờ trình đề xuất nhân sự cụ thể trình Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy). Ban Tổ chức Huyện ủy tổng hợp, thẩm định, báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

**Ghi chú:* Tỷ lệ phiếu giới thiệu, biểu quyết tại các hội nghị được tính trên tổng số đại biểu được triệu tập đối với hội nghị tập thể lãnh đạo, hội nghị cấp ủy cơ quan ở Bước 3, 5; tính trên số đại biểu có mặt đối với hội nghị tập thể lãnh đạo “mở rộng” ở Bước 2, hội nghị cán bộ chủ chốt ở Bước 4.

3.3. Đối với các đảng bộ xã, thị trấn khi thực hiện quy trình nhân sự tại chỗ

a) Bước 1: Hội nghị Ban Thường vụ (lần 1)

Sau khi có chủ trương của Thường trực Huyện ủy, trên cơ sở yêu cầu nhiệm vụ của địa phương và nguồn cán bộ trong quy hoạch, người đứng đầu và tập thể ban thường vụ thảo luận và đề xuất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự.

b) Bước 2: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 1). Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị:

Thảo luận và thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho 1 chức danh; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có

số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

c) Bước 3: Hội nghị Ban Thường vụ (lần 2). Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị:

Căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng của cán bộ; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2, tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi đồng chí giới thiệu 1 người cho 1 chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở Bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của hội nghị ban thường vụ khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở Bước 2 thì báo cáo, giải trình rõ với Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) xem xét, cho ý kiến trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

d) Bước 4: Hội nghị cán bộ chủ chốt. Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị:

Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt về nhân sự (được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Thành phần: Ủy viên Ban Chấp hành; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn; cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội xã, thị trấn; Bí thư các chi bộ trực thuộc đảng ủy.

- Trình tự lấy ý kiến:

+ Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

+ Thông báo danh sách cán bộ do tập thể lãnh đạo giới thiệu (ở Bước 3); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển của cán bộ được giới thiệu; dự kiến phân công công tác.

+ Tổ chức lấy ý kiến bằng phiếu kín (có thể ký tên hoặc không ký tên).

đ) Bước 5: Hội nghị Ban Chấp hành (lần 2) thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân

dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị:

- Nội dung: Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có); lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy chi bộ nơi sinh hoạt đảng về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử; thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín).

- Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu biểu quyết giới thiệu thì được lựa chọn; trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau đạt tỷ lệ 50% thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu quyết định đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Căn cứ kết quả biểu quyết giới thiệu nhân sự, đảng ủy lập tờ trình báo cáo, đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy (*qua Ban Tổ chức Huyện ủy*) xem xét, quyết định.

**Ghi chú:* Tỷ lệ phiếu giới thiệu, biểu quyết tại các hội nghị được tính trên tổng số đại biểu được triệu tập đối với hội nghị cấp ủy và Ban Thường vụ cấp ủy; tính trên số đại biểu có mặt đối với hội nghị cán bộ chủ chốt.

III. Quy trình giới thiệu cán bộ ứng cử, bổ nhiệm đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

Sau khi có chủ trương của Thường trực Huyện ủy, người đứng đầu tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị đề xuất nhân sự hoặc Ban Tổ chức Huyện ủy giới thiệu nhân sự thực hiện các bước quy trình sau:

1. Trường hợp nhân sự do cơ quan, đơn vị đề xuất thì tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thảo luận, thống nhất về chủ trương và chỉ đạo tiến hành một số công việc sau:

- Gặp cán bộ được đề nghị bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo và thường vụ đảng ủy hoặc chi ủy cơ quan nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động; lấy ý kiến nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và thường vụ đảng ủy hoặc chi ủy đối với nhân sự; xác minh lý lịch của cán bộ.

- Thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín).

- Lập tờ trình đề nghị Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

2. Trường hợp nhân sự do Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy dự kiến điều động, bổ nhiệm cán bộ từ nguồn nhân sự ngoài cơ quan, đơn vị thì Ban Tổ chức Huyện ủy tiến hành một số công việc sau:

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo của cơ quan tiếp nhận cán bộ (*cấp trưởng, cấp phó, cấp ủy đảng*) về dự kiến điều động, bổ nhiệm.

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động, bổ nhiệm và lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy.

- Gặp cán bộ được dự kiến điều động, bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định hồ sơ cán bộ dự kiến được bổ nhiệm, thẩm tra, xác minh, xin ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan (nếu có).

- Dự thảo tờ trình, trình Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Trường hợp cán bộ bảo đảm được tiêu chuẩn bổ nhiệm nhưng chưa được cơ quan nơi cán bộ đang công tác, nơi cán bộ đến công tác nhất trí thì cơ quan tham mưu về công tác cán bộ vẫn báo cáo, đề nghị Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

B. QUY TRÌNH XEM XÉT MIỄN NHIỆM, TỪ CHỨC CÁN BỘ VÀ BỐ TRÍ CÔNG TÁC ĐỐI VỚI CÁN BỘ SAU KHI TỪ CHỨC

I. Quy trình xem xét miễn nhiệm, từ chức

1. Khi có đủ căn cứ miễn nhiệm, từ chức, cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị (theo phân cấp quản lý cán bộ) hoặc Ban Tổ chức Huyện ủy trình Thường trực Huyện ủy (bằng văn bản) về chủ trương miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ.

2. Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị, Thường trực Huyện ủy xem xét, cho ý kiến thông báo chủ trương về việc từ chức, miễn nhiệm; ủy quyền cho Ban Tổ chức Huyện ủy hoặc trực tiếp trao đổi với cán bộ về việc từ chức, miễn nhiệm.

3. Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định việc miễn nhiệm, cho từ chức (theo phân cấp quản lý cán bộ) trong thời gian 10 ngày làm việc; trường hợp cần thiết vì lý do khách quan thì có thể kéo dài không quá 15 ngày làm việc.

4. Căn cứ quyết định của cấp có thẩm quyền, các cơ quan có liên quan thực hiện quy trình, thủ tục theo quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước, điều lệ, quy chế hoạt động của từng tổ chức.

II. Việc bố trí công tác đối với cán bộ sau khi từ chức

1. Cán bộ sau khi từ chức nếu có nguyện vọng tiếp tục công tác thì cấp có thẩm quyền có thể căn cứ vào năng lực, đạo đức, kinh nghiệm để xem xét, bố trí công tác phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

2. Cán bộ đã từ chức và bố trí công tác khác, nếu được cấp có thẩm quyền đánh giá tốt, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện và khắc phục được những yếu kém, sai

phạm, khuyết điểm thì có thể được xem xét đề quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định.

C. THẨM ĐỊNH, XÉT DUYỆT ĐỐI VỚI NHÂN SỰ THUỘC ĐIỆN HUYỆN ỦY QUẢN LÝ

1. Các cơ quan, đơn vị làm tờ trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử gửi Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thì đồng thời gửi hồ sơ đề nghị bổ nhiệm cho Ban Tổ chức Huyện ủy để thẩm định. Không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ tờ trình, hồ sơ nhân sự theo đúng quy định (tại Mục D, Phụ lục này), Ban Tổ chức Huyện ủy gửi văn bản (kèm theo bản sao hồ sơ nhân sự) xin ý kiến thẩm định các cơ quan liên quan. Ban Tổ chức Huyện ủy và các cơ quan liên quan thẩm định nhân sự theo chức năng, nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về ý kiến thẩm định, đề xuất của mình.

2. Ban Tổ chức Huyện ủy xin ý kiến thẩm định của các cơ quan, cá nhân liên quan:

- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy: Đối với tất cả các chức danh.
- Công an huyện: Đối với tất cả các chức danh.
- Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách: Đối với chức danh cán bộ được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử thuộc chi bộ, đảng bộ được phân công phụ trách.

* Đối với các chức danh theo quy định phải xin ý kiến của Sở Nội vụ và các sở chuyên ngành thành phố: Thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Ủy ban nhân dân thành phố.

- Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị thẩm định nhân sự, các cơ quan, đơn vị, cá nhân phải gửi văn bản, ý kiến trả lời; nếu quá thời hạn mà chưa có ý kiến trả lời thì được coi là đã đồng ý với nhân sự được đề nghị; trường hợp nếu cần thêm thời gian để xem xét, xác minh, giải trình về nhân sự thì các cơ quan, đơn vị, cá nhân phải gửi thông báo bằng văn bản để Ban Tổ chức Huyện ủy biết, theo dõi nhưng không quá 15 ngày làm việc.

3. Không quá 05 ngày làm việc, Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ nhân sự, tổng hợp đầy đủ các ý kiến về nhân sự và làm báo cáo xin ý kiến Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy (theo phân cấp quản lý cán bộ). Báo cáo rõ về đề nghị bổ nhiệm (đối chiếu với các tiêu chuẩn, điều kiện chức danh dự kiến bổ nhiệm), ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan và đề xuất của Ban Tổ chức Huyện ủy.

4. Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định:

Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy (theo phân cấp quản lý cán bộ) tổ chức Hội nghị xem xét, quyết định nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

Trường hợp không tổ chức họp thì giao cho Ban Tổ chức Huyện ủy xin ý kiến bằng văn bản để bảo đảm tiến độ theo quy trình.

Sau khi có ý kiến biểu quyết của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy hoặc Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành thông báo ý kiến nhất trí/không nhất trí bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử; thời gian không quá 02 ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức hội nghị xin ý kiến hoặc ngày kết thúc xin ý kiến bằng văn bản.

5. Không quá 02 ngày làm việc, kể từ ngày Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận về bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, Ban Tổ chức Huyện ủy, Phòng Nội vụ huyện dự thảo quyết định bổ nhiệm trình ký ban hành theo đúng quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức khác.

D. DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ

I. Hồ sơ nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử

1. Tờ trình đề nghị bổ nhiệm của cấp ủy, tập thể cơ quan, đơn vị kèm theo Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu và Biên bản kiểm phiếu ở các bước.

2. Báo cáo tổng hợp kết quả thẩm định của Ban Tổ chức Huyện ủy.

3. Ý kiến tham gia thẩm định của cơ quan, cá nhân có liên quan về nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

4. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C/TCTW) do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.

5. Bản tự nhận xét, đánh giá 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy cơ quan nơi cán bộ công tác.

6. Nhận xét, đánh giá của cấp ủy, của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

7. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.

8. Bản kê khai tài sản thu nhập (ký xác nhận và ghi rõ họ tên vào từng trang).

9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, lý luận chính trị, ngoại ngữ,... (có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền).

Trường hợp do cử sở đào tạo nước ngoài cấp phải có giấy công nhận hoặc văn bản trả lời của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo (theo Quyết định số 77/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 20/12/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

10. Bản sao giấy khai sinh (công chứng hoặc chứng thực); trường hợp giấy khai sinh không bảo đảm theo quy định thì gửi bản sao lý lịch đảng viên gốc có xác nhận của cấp ủy có thẩm quyền.

11. Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền (trong thời hạn 6 tháng).

12. Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự lần đầu vào diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý hoặc Phiếu rà soát tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự đã thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý (do Công an huyện phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy thực hiện).

13. Phiếu khai bổ sung lý lịch người thân hiện công tác, lao động, học tập, cư trú ở nước ngoài (nếu có).

Các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc nhận xét, đánh giá, đề xuất, giới thiệu, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu và một số nội dung liên quan khác theo quy định.

* Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

II. Hồ sơ miễn nhiệm, từ chức

1. Báo cáo của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ về việc đề nghị miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ.

2. Tờ trình của cơ quan tham mưu về công tác cán bộ.

3. Quyết định, kết luận, thông báo, ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; biên bản hội nghị và các tài liệu có liên quan (nếu có).

4. Đơn của cán bộ xin từ chức.

Số lượng hồ sơ báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy: 02 bộ đầy đủ.
